

Bản án số: 313/2021/HS-ST  
Ngày 07- 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Giới – Bà Trần Thị Tuyết

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 308/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 358/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 04/6/1988 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 62, khu 7, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Có vợ là Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, Có mặt tại phiên tòa.

*Những người làm chứng:*

+ Anh Lư Việt Anh, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ 57, khu 4B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 26/8/2021, tại đoạn đường thuộc tổ 52, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 túi

nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ tại túi quần bên trái của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen có gắn sim số 0772.242.877.

Tại bản kết luận giám định số 1649/KLGD ngày 01/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,279 gam (không phải hai bảy chín gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận: T sử dụng ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26/8/2021, T đi đến khu vực ngã ba Tình Nghĩa thuộc phường Cao Thắng, thành phố H, gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy, với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Anh Tuấn và anh Lư Việt Anh tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng đề có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào hồi 22 giờ 20 phút ngày 26/8/2021 tại tổ 52, khu 5, phường C, thành phố H các anh được trực tiếp chứng kiến Công an thành phố H kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Văn T một túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá.

Bản cáo trạng số 306/CT- VKSHL ngày 8/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù ; tịch thu tiêu hủy 0,23 gam ma túy loại Methamphetamine; trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và khẳng định việc bị cáo bị truy tố và xét xử là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố H lập hồi 22

giờ 30 phút ngày 26 /8/2021, với Bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 20 phút ngày 26/8/2021 tại đoạn đường thuộc tổ 52, khu 5, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,279 gam (không phải hai bảy chín gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, gây ra những tác hại nghiêm trọng về sức khỏe như rối loạn tâm thần, gây ra hoang tưởng hay ảo giác và cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự có thể phạt bị cáo một khoản tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án: 0,23 gam ma túy loại Methamphetamine còn hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 1649/ KLGD là chất do nhà nước cấm nên tịch thu cho tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen có sim số 0772.242.877 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt : Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/8/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Về vật chứng, tài sản

Tịch thu tiêu hủy: 0,23 gam (Không phải hai ba gam) ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong số 1649/ KLGD ngày 01/9/2021.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Ite1, màu đen

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 3/12/2021 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đức**

